

Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến mức độ hấp dẫn đầu tư của tỉnh Trà Vinh đối với các nhà đầu tư

LÊ THỊ THU DIỆM
VÕ MINH NHỰT

Tóm tắt

Bài nghiên cứu thực hiện phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến mức độ hấp dẫn đầu tư của tỉnh Trà Vinh đối với các nhà đầu tư. Thông qua 200 mẫu khảo sát các doanh nghiệp trên địa bàn, kết quả nghiên cứu cho thấy, có 6 yếu tố ảnh hưởng đến Mức độ hấp dẫn vào tỉnh Trà Vinh của nhà đầu tư. Trong đó, 4 yếu tố: Tài nguyên, Hạ tầng, Thị trường, Rủi ro có quan hệ đồng biến và 2 yếu tố (Thể chế và Tài chính - không vay được vốn) quan hệ nghịch biến đến Mức độ hấp dẫn đầu tư vào tỉnh Trà Vinh. Trên cơ sở đó, nhóm tác giả đề xuất hàm ý các chính sách phù hợp để khắc phục, cũng như thúc đẩy tạo điều kiện phát triển nguồn lực sẵn có thu hút nhà đầu tư.

Từ khóa: đầu tư, mức độ hấp dẫn, hấp dẫn các nhà đầu tư, tỉnh Trà Vinh

Summary

The study analyzes factors affecting the attractiveness of Tra Vinh province to investors. Through a survey of 200 businesses in the province, the authors identify 6 factors that affect investment attractiveness. 4 out of 6 factors have a positive impact, including Resources, Infrastructure, Market and Risks; the others create a negative influence, which are Institutions and Finance. From those findings, the authors propose policies to overcome and facilitate the development of available resources to attract investors.

Keywords: investment, attractiveness, attractiveness to investors, Tra Vinh province

GIỚI THIỆU

Trà Vinh đang bước vào giai đoạn công cuộc chuyển đổi số cùng với các công trình trọng điểm quốc gia, như: Luồng cho tàu có trọng tải lớn vào sông Hậu; Trung tâm Điện lực Duyên Hải với 4 nhà máy có tổng công suất khoảng 4.500 MW, Khu Kinh tế Định An, dự án cầu Đại Ngãi. Thời gian tới, nền kinh tế tỉnh Trà Vinh dự báo sẽ có những bước phát triển mới.

Để thúc đẩy nền kinh tế phát triển, Trà Vinh cần thu hút được các nguồn đầu tư bên trong và bên ngoài Tỉnh. Vì thế, nghiên cứu “Các yếu tố ảnh hưởng đến mức độ hấp dẫn đầu tư của tỉnh Trà Vinh đối với các nhà đầu tư” là cần thiết.

CƠ SỞ LÝ THUYẾT VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Cơ sở lý thuyết

Nguyễn Việt Bằng và cộng sự (2016)

đã chỉ ra rằng: kết cấu hạ tầng đầu tư, chính sách đầu tư, chất lượng dịch vụ công, nguồn nhân lực, môi trường sống và làm việc, chi phí đầu vào cạnh tranh, lợi thế ngành đầu tư, thương hiệu địa phương có tác động đến thu hút vốn đầu tư vào địa phương.

Còn Phan Thị Quốc Hương (2015) đã đưa ra được các yếu tố, như: Nhóm yếu tố khung chính sách; Nhóm yếu tố kinh tế; Nhóm yếu tố chất lượng thể chế; và Nhóm yếu tố về thông tin quá khứ về vốn FDI thu hút được ảnh hưởng tới thu hút vốn đầu tư FDI vào địa phương.

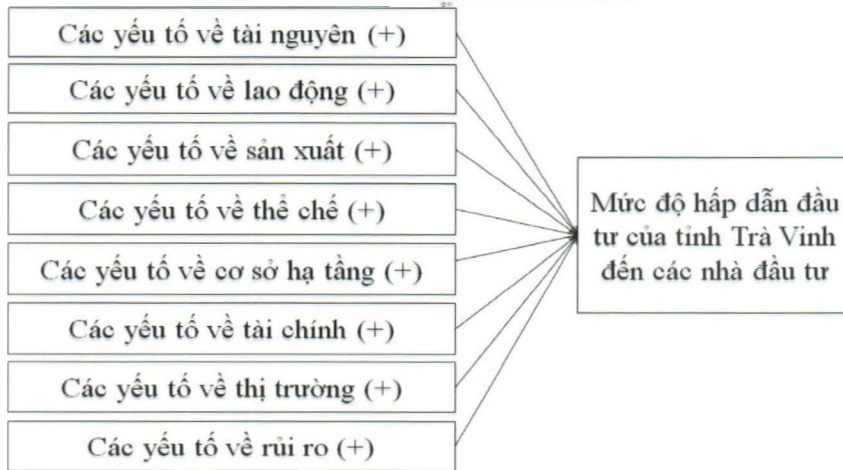
Gennady Alexandrov, Irina Vyakina và Galina Skvortsova (2021) đánh giá các yếu tố thu hút đầu tư của môi trường kinh doanh trong điều kiện phát triển bền vững của khu vực và thu được những yếu tố các tác động là: Hành chính - Pháp lý hoàn toàn chính đáng, Kinh tế, Sinh thái - Xã hội và tài nguyên - Kỹ thuật, Doanh nghiệp ngành - vùng - nền kinh tế quốc dân.

Còn Ineta Zykienea, Vytautas Anieskaa, Jurgita Bruneckienea và Daiva Burksaitieneb (2021) sử dụng chỉ số về mức độ hấp dẫn của một địa điểm đối với sự phát triển kinh doanh đã cho thấy, các yếu tố như: Trí thông minh, Hoạt động mạng và cơ sở hạ tầng, Tính bền vững, Số hóa, Học hỏi, Nhanh nhẹn, Đổi mới và

*TS., **, Trường Đại học Trà Vinh

Ngày nhận bài: 06/8/2022; Ngày phản biện: 10/9/2022; Ngày duyệt đăng: 23/9/2022

HÌNH: MÔ HÌNH NGHIÊN CỨU ĐỀ XUẤT



Nguồn: Nhóm tác giả đề xuất

BẢNG 1: BẢNG TỔNG HỢP PHÂN TÍCH EFA

	y3	tainguyen	laodong	sanxuat	theche	hatang	taichinh	thitruong	ruiro
y3	1								
tainguyen	0.5045	1							
laodong	0.1796	0.0052	1						
sanxuat	-0.0719	0.0142	-0.628	1					
theche	0.4571	0.2185	0.1568	-0.181	1				
hatang	0.7569	0.4913	0.0188	0.0661	0.6585	1			
taichinh	-0.2033	-0.0066	0.0896	-0.0821	-0.1798	-0.1189	1		
thitruong	0.5263	0.095	0.0797	0.0296	0.6169	0.5578	-0.3713	1	
ruiro	0.7637	0.4292	0.0207	0.0842	0.5124	0.6695	-0.1716	0.4191	1

Nguồn: Tính toán của nhóm tác giả

hiểu biết tác động đến mức độ hấp dẫn nhà đầu tư của địa phương.

Mô hình nghiên cứu

Trên cơ sở các nghiên cứu trước đó, nhóm tác giả đề xuất mô hình nghiên cứu như Hình.

Giả thuyết nghiên cứu được đưa ra như sau:

H1: Các yếu tố về nguồn tài nguyên (tainguyen) có tác động tích cực đến Mức độ hấp dẫn của môi trường đầu tư của đối với các nhà đầu tư.

H2: Các yếu tố nguồn lao động (laodong) có tác động tích cực đến Mức độ hấp dẫn của môi trường đầu tư đối với các nhà đầu tư. Có nghĩa là khi nguồn lao động dồi dào có trình độ chuyên môn cao, tạo hiệu ứng thu hút được các nguồn đầu tư từ bên ngoài về địa phương.

H3: Các yếu tố về quá trình sản xuất (sanxuat) sẽ có tác động tích cực đến Mức độ hấp dẫn của môi trường đầu tư đối với các nhà đầu tư.

H4: Các yếu tố về thể chế (theche) các tác động tích cực đến Mức độ hấp dẫn đầu tư của vùng đối với các nhà đầu tư.

H5: Các yếu tố về cơ sở hạ tầng (hatang) có tác động tích cực đến Mức độ hấp dẫn đầu tư của vùng đối với các nhà đầu tư.

H6: Các yếu tố về tài chính (taichinh: không vay được vốn; không có nhu cầu) có tác động tích cực đến

mức độ hấp dẫn đầu tư của vùng đối với các nhà đầu tư.

H7: Các yếu tố về thị trường (thitruong) có ảnh hưởng tích cực đến Mức độ hấp dẫn đầu tư của vùng đối với các nhà đầu tư.

H8: Các yếu tố rủi ro (ruiro) có ảnh hưởng tích cực đến Mức độ hấp dẫn đầu tư của vùng đối với các nhà đầu tư.

Phương pháp nghiên cứu

Dựa trên kết quả nghiên cứu sơ bộ và hiệu chỉnh bảng hỏi, tác giả tiến hành phỏng vấn trực tiếp 200 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Trà Vinh. Dữ liệu được thu thập, mã hóa và làm sạch với các bước như: (1) Đánh giá độ tin cậy của thang đo qua hệ số Cronbach's Alpha, các biến không phù hợp sẽ bị loại và thang đo sẽ được chấp nhận khi hệ số Cronbach's Alpha đạt theo yêu cầu; (2) Phân tích nhân tố khám phá (EFA) được sử dụng trong nghiên cứu nhằm loại bỏ bớt các biến đo lường không đạt yêu cầu; (3) Kiểm định phương sai đa cộng tuyến các giả thuyết của mô hình và độ phù hợp tổng thể của mô hình nghiên cứu; (4) Phân tích hồi quy đa biến để xác định mức độ ảnh hưởng đến mức độ hấp dẫn đầu tư của tỉnh Trà Vinh đối với các nhà đầu tư. Thời gian thực hiện nghiên cứu từ tháng 9/2021 đến tháng 8/2022 (Bài viết sử dụng cách viết số thập phân theo chuẩn quốc tế).

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

Đánh giá độ tin cậy của thang đo

Kết quả kiểm định Cronbach's Alpha cho thấy, các biến đều có hệ số tương quan biến - tổng > 0.3 và hệ số Cronbach's Alpha > 0.6, phù hợp và đủ tiêu chuẩn đưa vào phân tích EFA.

Phân tích EFA

Kết quả phân tích EFA (Bảng 1) cho thấy, các nhân tố trích rút có ý nghĩa thống kê và có độ tin cậy ở mức ý nghĩa 5%.

Phân tích tương quan Pearson

Kết quả Bảng 2 cho thấy, Sig. kiểm định t tương quan Pearson giữa 8 biến độc lập: tainguyen, laodong, sanxuat, theche, hatang, taichinh, thitruong, ruiro với biến phụ thuộc Y đều > 0.05. Như vậy, không có mối liên hệ tuyến tính giữa các biến độc lập này với biến phụ thuộc. Giữa các biến độc lập, không có mối tương quan nào quá mạnh khi giá trị tuyệt đối hệ số tương quan giữa các cặp biến đều < 0.5, ngoại trừ hatang so với

BẢNG 2: BẢNG PHÂN TÍCH TƯƠNG QUAN PEARSON

	y	Tai nguyên	Lao động	San xuất	The che	Hạ tầng	Tài chính	Thị trường	Rủi ro
y	1								
tainguyen	0.5045	1							
laodong	0.1796	0.0052	1						
sanxuat	-0.0719	0.0142	-0.628	1					
theche	0.4571	0.2185	0.1568	-0.181	1				
hatang	0.7569	0.4913	0.0188	0.0661	0.6585	1			
taichinh	-0.2033	-0.0066	0.0896	-0.0821	-0.1798	-0.1189	1		
thitruong	0.5263	0.095	0.0797	0.0296	0.6169	0.5578	-0.3713	1	
ruiro	0.7637	0.4292	0.0207	0.0842	0.5124	0.6695	-0.1716	0.4191	1

BẢNG 3: BẢNG PHÂN TÍCH KẾT QUẢ HỒI QUY ĐA BIẾN

			Number of obs	=		99
			F(9,89)	=		85.5
			Prob > F	=		0
			R ²	=		0.7942
			Root MSE	=		0.53262
	Hệ số	Độ lệch chuẩn	Thống kê t	P-Value	[khoảng tin cậy 95%]	
tainguyen	0.196**	0.087	2.250	0.027	0.023	0.368
laodong	0.000 ^{ns}	0.000	1.100	0.275	0.000	0.000
sanxuat	-0.169**	0.066	-2.550	0.012	-0.301	-0.037
theche	-0.439***	0.105	-4.190	0.000	-0.647	-0.231
hatang	0.539***	0.100	5.380	0.000	0.340	0.739
taichinh:						
khong vay duoc von	-0.255*	0.140	-1.820	0.072	-0.532	0.023
khong co nhu cau	0.191 ^{ns}	0.213	0.900	0.373	-0.233	0.615
thitruong	0.343***	0.090	3.820	0.000	0.165	0.522
ruiro	0.527***	0.068	7.740	0.000	0.391	0.662
hằng số	4.138	0.920	4.500	0.000	2.310	5.965

Ghi chú: *** 1%, ** 5% và * 10% và ns là không có ý nghĩa

Nguồn: Kết quả phân tích từ phần mềm SPSS

theche, thitruong so với theche, ruiro so với theche, thitruong so với hatang, ruiro so với hatang, như vậy khả năng xảy hiện tượng cộng tuyến/đa cộng tuyến có khả năng sẽ xảy ra.

Phân tích kết quả hồi quy đa biến

Kết quả nghiên cứu (Bảng 3) cho thấy, các biến như: tainguyen, hatang, ruiro, thitruong có hệ số Beta dương, có nghĩa rằng các biến đó có các động thuận chiều đến biến phụ thuộc; các biến: sanxuat, theche, taichinh (khong vay duoc von) có hệ số âm chứng tỏ các biến này có tác động nghịch chiều so với biến phụ thuộc; các biến: laodong, khongconhucau không có ý nghĩa thống kê. Kết quả cũng cho thấy, giá trị VIF < 2 có nghĩa là không có hiện tượng đa cộng tuyến.

KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Kết luận

Nghiên cứu cho thấy, có 6 yếu tố ảnh hưởng đến Mức độ hấp dẫn đầu tư của

tỉnh Trà Vinh đối với các nhà đầu tư. Trong đó, 4 yếu tố: Tài nguyên, Hạ tầng, Thị trường, Rủi ro có quan hệ đồng biến và 2 yếu tố (Thể chế và Tài chính - khong vay duoc von) quan hệ nghịch biến đến Mức độ hấp dẫn đầu tư vào tỉnh Trà Vinh.

Hàm ý và các giải pháp dựa trên kết quả nghiên cứu

Từ kết quả nghiên cứu, nhóm tác giả đề xuất một số giải pháp nhằm thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh Trà Vinh như sau:

Đối với yếu tố “Hạ tầng”. Đây là yếu tố có tác động mạnh nhất mức độ hấp dẫn nhà đầu tư. Một đất nước, một tỉnh/thành càng hiện đại, công nghệ càng phát triển, đường xá lưu thông càng thuận lợi, thì càng tạo nhiều cơ hội cho Tỉnh, đất nước phát triển. Vì vậy, Trà Vinh cần đẩy mạnh xây dựng, hoàn thiện nhiều kết cấu hạ tầng, đường xá, các công trình, đô thị, đẩy mạnh phát triển công nghệ, như: cổng thông tin điện tử, phát triển kinh tế số, nâng cấp nền sản xuất..., thì càng có cơ hội được nhiều nhà đầu tư hướng đến trong tương lai.

Đối với yếu tố “Rủi ro”. Đây là yếu tố tác động lớn thứ hai trong mức độ hấp dẫn thu hút nhà đầu tư. Khi đầu tư, hầu hết các nhà đầu tư điều lo ngại việc rủi ro. Không những phải e ngại rủi ro trong kinh doanh, mà

còn cả rủi ro về thị trường, môi trường, xã hội... Do vậy, Trà Vinh cần tạo ra một môi trường kinh doanh đáng tin cậy cho nhà đầu tư bằng nhiều hình thức, như: cải thiện đời sống người dân, chỉ số tăng trưởng tăng, xã hội ổn định, thị trường phân phối sản phẩm lớn..., để nhà đầu tư thấy rằng, đây là một nơi đáng để đầu tư, với rủi ro rất thấp.

Đối với yếu tố “Thị trường”. Đây là yếu tố ảnh hưởng lớn thứ 3 đến mức độ thu hút đầu tư. Do đó, cần tiếp tục duy trì và tập trung cải thiện về thị trường. Thị trường đầu tư lành mạnh, được sự hỗ trợ, giúp đỡ của các ban, ngành của chính quyền địa phương là nơi để các nhà đầu tư yên tâm phát triển. Tỉnh cần hoàn thiện các chính sách ưu đãi, tạo điều kiện cạnh tranh thuận lợi để thu hút các dự án lớn, dự án chiến lược của các nhà đầu tư trong và ngoài nước đến với Trà Vinh. Bên cạnh đó, cần chú trọng đến những đòi hỏi của nhà đầu tư, như: tính công khai, minh bạch, dự báo, chính sách và pháp luật, thực thi pháp luật nghiêm minh, thống nhất, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư, thủ tục hành chính đơn giản.

Đối với yếu tố “Tài nguyên”. Đây là yếu tố đứng hàng thứ 4 trong mức độ hấp dẫn thu hút đầu tư. Trà Vinh là một tỉnh được biển Đông và sông Cửu Long kiến tạo nên, đất đai màu mỡ, trù phú; không những thế, Trà Vinh có cửa sông chính là cửa sông Hậu và cửa Định An, nhiều cảng sông, cảng biển thuận lợi giúp cho Trà Vinh kết nối với các tỉnh miền Tây, TP. Hồ Chí Minh, quốc tế thuận lợi. Đặc biệt, Trà Vinh có nguồn tái tạo tiềm năng lớn, nhất là điện gió, điện mặt trời. Khí hậu ôn hòa, thuận lợi phát triển nông sản nhiệt đới, cung cấp nguyên liệu cho các ngành công nghiệp... Ngoài ra, Tỉnh còn nhiều tài nguyên khác chưa khai thác hết. Tuy nhiên, điều quan trọng là Trà Vinh phải biến được những tiềm năng về tài nguyên trở thành lợi thế cạnh tranh với các tỉnh khác trong thu hút đầu tư.

Đối với yếu tố “Tài chính - không vay được vốn”. Kết quả cho thấy, yếu tố Không vay được vốn có ý nghĩa thống kê tương quan nghịch với Mức độ hấp dẫn đầu tư của Tỉnh đối với các nhà đầu tư ở mức ý nghĩa 10%. Vấn đề được đặt ra ở đây: Các nhà đầu tư sẽ như thế nào nếu không thể tiếp cận được với nguồn vốn? Trong quá trình sản xuất, kinh doanh thiếu vốn thì làm thế nào? Do đó, Tỉnh cần phối hợp với các ngân hàng nhằm tạo điều kiện, tăng khả năng tiếp cận nguồn vốn phục vụ sản xuất, kinh doanh cho doanh nghiệp, từ đó tăng sức hấp dẫn đối với các nhà đầu tư từ bên ngoài.

Đối với yếu tố “Thể chế”. Theo kết quả nghiên cứu, thì yếu tố về Thể chế có quan hệ nghịch với Mức độ thu hút đầu tư đối với nhà đầu tư. Các yếu tố về thể chế (theche) có ý nghĩa thống kê tương quan nghịch với Mức độ hấp dẫn đầu tư của Tỉnh đối với các nhà đầu tư ở mức ý nghĩa 1%. Kết quả đó cho thấy, các vấn đề liên quan đến thể chế giữ vai trò quan trọng trong việc hấp dẫn các nhà đầu tư. Nếu như các yếu tố liên quan đến thể chế tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển kinh tế, mở rộng thị trường, thì việc thu hút các nhà đầu tư đối với Tỉnh diễn ra dễ dàng hơn và ngược lại. Vì vậy, Trà Vinh cần cân đo đong đếm lại các vấn đề về chính sách ưu đãi cho các nhà đầu tư, hỗ trợ các thủ tục trong đầu tư, tối giản các quá trình, quy trình, tiết kiệm cả về thời gian và chi phí... Từ đó, sẽ góp phần tăng sức hấp dẫn thu hút đầu tư vào Tỉnh. □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Đình Thọ, Nguyễn Thị Mai Trang (2011). *Nghiên cứu khoa học Marketing: Ứng dụng mô hình cấu trúc tuyến tính SEM*, Nxb Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh
2. Nguyễn Đình Thọ (2013). *Phương pháp nghiên cứu khoa học trong kinh doanh*, Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh
3. Phan Thị Quốc Hương (2015). *Các yếu tố ảnh hưởng thu hút dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Việt Nam*, Luận án tiến sĩ kinh tế, Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh
4. Nguyễn Viết Bằng, Lê Quốc Nghi, Lê Cát Vi (2016). Các yếu tố tác động đến đầu tư trực tiếp nước ngoài vào các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, *Tạp chí Phát triển khoa học và công nghệ*, quý II/2016, 5-18
5. Gennady Alexandrov, Irina Vyakina and Galina Skvortsova (2021). *Assessment of the Factors of Investment Attractiveness of the Business Environment in Terms of Sustainable Development of the Region*, E3S Web of Conferences 295
6. Ineta Zykiene, Vytautas Snieska, Jurgita Bruneckiene and Daiva Burksaitiene (2021). *Assessment of regions using an index for a location's attractiveness for business development*, *Economic Research-Ekonomska Istraživanja*, 34(1), 1366-1384
7. Parasuraman, A., Zeithaml, V. A., Berry, L. L. (1985). A conceptual model of service quality and its implications for future research, *Journal of marketing*, (49(4), 41-50